

## GRADE 3 – WORKSHEET 12

Name:

Class:

Score: .... /15

① Fill in the blanks. (Điền từ vào chỗ trống)

you      Hello      ~~friend~~      they      Are      Yes

Nguyen, this is my  
0. friend Loan.

1. \_\_\_\_\_, Loan.

Hi, Nguyen. Nice to  
meet 2. \_\_\_\_\_.



Are 3. \_\_\_\_\_ your friends?

4. \_\_\_\_\_, they are.




5. \_\_\_\_\_ they  
your friends?

No, they aren't.




2 Odd one out. (Chọn từ không cùng nhóm với các từ còn lại)

- |               |             |            |            |
|---------------|-------------|------------|------------|
| 0. A. one     | B. two      | C. bed     | D. three   |
| 1. A. piano   | B. singer   | C. guitar  | D. violin  |
| 2. A. goodbye | B. teacher  | C. student | D. nurse   |
| 3. A. playing | B. learning | C. writing | D. evening |
| 4. A. rainy   | B. snowy    | C. cloud   | D. windy   |
| 5. A. he      | B. she      | C. I       | D. her     |

3 Find and write one extra letter in each word. (Tìm và viết 1 chữ cái thừa trong mỗi từ vào ô trống)

0. CAAR

A

1. OLLD

2. AGAIMN

3. EIGHTT

4. YIEAR

5. FRIENSD

